

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 579/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu (tỉnh Sơn La) theo hình thức đối tác công tư**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật đầu tư số ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 136/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La (Tờ trình số 589/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 và báo cáo số 115/BC-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019) và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (văn bản số 5759/BC-BKHĐT

ngày 20 tháng 8 năm 2018 về báo cáo kết quả thẩm định chủ trương đầu tư dự án; văn bản số 2176/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 04 tháng 4 năm 2019 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu theo hình thức đối tác công tư),

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu (tỉnh Sơn La) theo hình thức đối tác công tư với nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư dự án: Đáp ứng nhu cầu vận tải kết nối trung tâm kinh tế, chính trị với các tỉnh Tây Bắc, các khu kinh tế, khu du lịch quốc gia, khu công nghiệp, phục vụ cho mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, góp phần tăng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Kết nối các khu vực lân cận và dọc tuyến để tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội cho các khu vực này, đặc biệt là sự phát triển Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình và Khu du lịch quốc gia Mộc Châu khi điều kiện về kết nối giao thông thuận lợi và các Dự án khác được đầu tư trong khu vực này; kết nối với các khu vực chính của tỉnh Hòa Bình và tỉnh Sơn La, thay đổi tình trạng Quốc lộ 6 là đường độc đạo.

### 2. Phạm vi, quy mô đầu tư dự án

a) Phạm vi đầu tư: Tổng chiều dài toàn tuyến khoảng 85 km, trong đó trên địa phận tỉnh Hòa Bình khoảng 49 km (đi qua thành phố Hòa Bình, huyện Đà Bắc) và trên địa phận tỉnh Sơn La khoảng 36 km (đi qua huyện Vân Hồ, huyện Mộc Châu). Điểm đầu tại nút giao Quốc lộ 6 tại Km66+700 thuộc địa phận xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (tiếp nối với dự án cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình); điểm cuối tại nút giao với Quốc lộ 43 thuộc địa phận bản Muống, xã Phiêng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

### b) Quy mô dự án

- Giai đoạn 1: Đầu tư quy mô nền đường 17 m, mặt đường rộng 14 m với 4 làn xe (4 x 3,5 m), lề gia cố rộng 0,5 m (2 x 0,25 m), dải phân cách và an toàn rộng 1,5 m (0,5 m + 2 x 0,5 m), lề đất rộng 1,0 m (2 x 0,5 m), làn dừng xe khẩn cấp không liên tục. Nghiên cứu quy mô phù hợp đối với các đoạn tuyến, công trình đi qua khu vực có điều kiện tự nhiên đặc biệt khó khăn trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, tiết kiệm và phù hợp về kinh tế - kỹ thuật.

- Giai đoạn hoàn thiện bề rộng nền đường 22 m, mặt đường rộng 14 m với 4 làn xe (4 x 3,5 m), lề gia cố rộng 5 m để làm 2 làn dừng xe khẩn cấp (2 x 2,5 m), dải phân cách và an toàn rộng 1,5 m (0,5 m + 2 x 0,5 m), lề đất rộng 1,5 m (2 x 0,75 m).

- Loại cấp công trình: Đường ô tô theo tiêu chuẩn đường cao tốc (TCVN5729-2012).

- Tốc độ thiết kế  $V_{tk} = 80$  km/h, đối với các đoạn qua địa hình khó khăn cho phép thiết kế với vận tốc  $V_{tk} = 60$  km/h.

3. Nhóm dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư dự án (Giai đoạn I): Khoảng 22.294 tỷ đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án (Giai đoạn I): Nguồn vốn thực hiện dự án gồm vốn chủ sở hữu và vốn huy động của nhà đầu tư phù hợp với quy định tại Điều 10 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 và phần Nhà nước tham gia trong dự án, cụ thể như sau:

- Nhà đầu tư huy động vốn để thực hiện dự án gồm 17.294 tỷ đồng cho hợp phần BOT; hoàn vốn bằng thu phí toàn tuyến 85km trong thời gian khoảng 26 năm.

- Phần Nhà nước tham gia trong dự án là quỹ đất của địa phương hai tỉnh Hòa Bình và Sơn La có giá trị quyền sử dụng đất khoảng 5.000 tỷ đồng để thanh toán cho nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành (quỹ đất của tỉnh Hòa Bình có giá trị quyền sử dụng đất khoảng 900 tỷ đồng; quỹ đất của tỉnh Sơn La có giá trị quyền sử dụng đất khoảng 4.100 tỷ đồng).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Tỉnh Sơn La và tỉnh Hòa Bình

7. Thời gian thực hiện dự án: Tập trung đầu tư, khai thác giai đoạn 1 dự án như sau:

- Thời gian triển khai thực hiện dự án từ năm 2019 đến năm 2024 (kể từ khi Hợp đồng dự án được ký giữa Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Nhà đầu tư có hiệu lực đến khi hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng).

- Thời gian vận hành, thu phí hoàn vốn dự án khoảng 26 năm, từ năm 2025 đến 2051.

8. Nhu cầu sử dụng đất: Khoảng 870 ha; trong đó tỉnh Hòa Bình khoảng 503 ha, tỉnh Sơn La khoảng 367 ha.

9. Loại hợp đồng dự án: Hợp đồng hỗn hợp theo quy định tại Khoản 10 Điều 3 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP (kết hợp BOT và BT).

10. Phương án tài chính dự án: Nhà đầu tư sử dụng vốn chủ sở hữu và vốn huy động từ các nguồn hợp pháp để đầu tư dự án. Phần đầu tư 17.294 tỷ đồng được hoàn vốn bằng thu phí kín trên toàn tuyến cao tốc 85 km trong khoảng 26 năm. Mức phí thu theo các quy định của pháp luật và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa nhà nước, người sử dụng, nhà đầu tư. Phần đầu tư 5.000 tỷ đồng được Nhà nước thanh toán cho nhà đầu tư bằng giá trị quyền sử dụng đất (quỹ đất) các khu đất tại tỉnh Hòa Bình (thành phố Hòa Bình, huyện Đà Bắc và huyện Kỳ Sơn) tương đương khoảng 900 tỷ đồng và các khu đất tại tỉnh Sơn La (huyện Mộc Châu và huyện

Vân Hồ) tương đương khoảng 4.100 tỷ đồng để thực hiện Dự án đầu tư khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Nguyên tắc thực hiện dự án theo loại hợp đồng hỗn hợp: Trên cơ sở quy định tại Khoản 3 Điều 40 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La quyết định trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh tế, tài chính dự án và nguyên tắc hài hòa lợi ích của nhà nước, nhà đầu tư, người sử dụng. Dự án thực hiện thống nhất cho toàn tuyến 85km, trình tự thực hiện dự án theo điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ Khoản 1 Điều 9 và các Điều trong Chương VII, Chương VIII Nghị định số 63/2018/NĐ-CP.

12. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng dự án với nhà đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La**

- Công bố danh mục dự án trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
- Tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm định và phê duyệt dự án theo quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Tổ chức giải phóng mặt bằng theo quy định tại Điều 49 Nghị định 63/2018/NĐ-CP.
- Bố trí quỹ đất để thanh toán cho nhà đầu tư dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Quyết định này.
- Đề xuất thêm phương án tham gia của Nhà nước trong Dự án bằng nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương để giảm chi phí sử dụng công trình cho nhân dân và tăng tính hấp dẫn, tính khả thi của dự án.

### **2. Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình**

- Tổ chức giải phóng mặt bằng thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 49 Nghị định 63/2018/NĐ-CP; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La trong quá trình triển khai dự án.
- Bố trí quỹ đất để thanh toán cho nhà đầu tư dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Quyết định này.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật.

4. Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh: Sơn La, Hòa Bình và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai dự án.

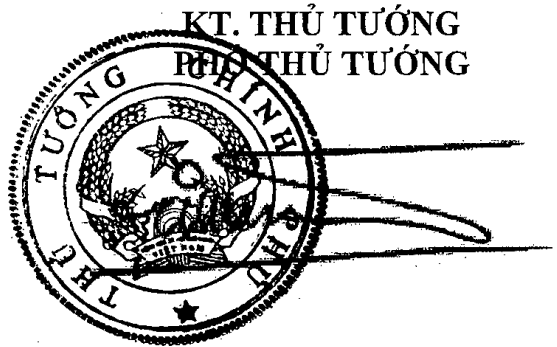
### Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Sơn La, Hòa Bình và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: CA, QP, KHĐT, TC, GTVT, XD, TNMT, NN&PTNT, VHTT&DL;
- UBND các tỉnh: Sơn La, Hòa Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các vụ: TH, KTTH, QHĐP, NN;
- Lưu: VT, CN (2b) cp 10



**Trịnh Đình Dũng**